

Bản án số: 16/2019/HS-PT
Ngày 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2019/TLPT- HS ngày 04 tháng 03 năm 2019 đối với các bị cáo Mùa A T và Mùa A K do có kháng cáo của các bị cáo và các bị hại đối với Bản án số: 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Mùa A T- Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1976 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Súa A và bà Sùng Thị X; có vợ là Sùng Thị L và có 04 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Mùa A K- Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 01-01-1979 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Súa A và bà Sùng Thị X; có vợ Vàng Thị M và có 03 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Mùa A T, Mùa A K:

Bà Nguyễn Thị H, trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 1 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Các bị hại có kháng cáo:

1. Sùng Dưa C, sinh năm 1960; trú tại: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Sùng Bia Ch, sinh năm 1969; trú tại: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch*: Ông Giàng A Kh - Cán bộ Ban Dân Vận Tỉnh ủy, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai, nên khoảng 08 giờ ngày 09-6-2018 khi nhóm người gồm: Mùa A T, Mùa A K, Mùa A U, Mùa A Q, Mùa A T, Mùa A V, Hảng A C1, Hảng A G, Giàng A Th và một số người khác đang phát nương tại khu đồi thuộc lô số 02 khoảnh 10 tiểu khu 474 (là đất rừng khoanh nuôi tái sinh do Ủy ban nhân dân Xã B quản lý chưa giao cho hộ, cá nhân nào sử dụng) thì nhóm thứ hai gồm: Sùng Dua C, Sùng Chổng N, Sùng Bia Ch, Sùng A Ô, Sùng A Đ, Vừ Thị S, Giàng Thi P và một số người khác. Khi đến nơi thì Sùng Dua C chửi và không cho nhóm của Mùa A T phát nương ở khu vực đất rừng trên, với lý do đất rừng là khu chăn thả trâu, bò của gia đình C từ trước đến nay. Tiếp đó Sùng A Ô (là con trai Sùng Dua C) cãi nhau với Mùa A U và có lời lẽ xúc phạm Mùa A U, nên U lao vào huých vai Ô, hai bên xô đẩy nhau, lúc đó Hảng A G vào can ngăn nhưng không được. Ô và G xô đẩy nhau lùi về hướng đường từ dưới thôn đi lên nương, khuất bên sườn đồi, thấy vậy Mùa A T đi từ chỗ đang phát cây dưới đường lên, khi T lên đến đường thì bị Sùng Chổng N (là em trai Sùng Dua C) lao vào ôm và đẩy T ngã xuống đất, thấy T ngã Sùng Dua C lao vào vật lộn với T và hai người cùng lăn xuống dốc. Thấy vậy Mùa A K chạy đến can ngăn không cho C và N đánh T, nhưng chưa kịp can ngăn thì K bị Sùng Bia Ch chạy đến dùng một đoạn gỗ tươi dài khoảng 1m vụt một phát vào trúng tay phải của K. Bị Ch đánh, K quay lại nói “*tôi chỉ vào can, sao lại đánh tôi*”, biết đánh nhầm người nên Ch bỏ chạy, bị đánh đau K cầm dao phát đuổi theo Ch, đuổi được khoảng 2 mét thì bắt kịp Ch, K vung dao phát đang cầm ở tay trái đánh phần lưng dao về phía Ch trúng vào đỉnh đầu Ch, làm Ch bị thương và ngã lăn xuống phía dưới bụi cây, thấy Ch ngã K dừng lại và quay lại chỗ xảy ra xô sát ban đầu.

Trong quá trình Mùa A T và Sùng Dua C vật lộn nhau lăn xuống dưới sườn dốc, trên tay cả hai đều cầm dao (loại dao phát), khi lăn thì dao của C bị rơi ra khỏi, lúc dừng lại C nằm đè lên người T và dùng tay đánh T. Mùa A T tay trái cầm dao phát vung phần lưng dao đánh về phía sau và trúng phần đầu của Sùng Dua C, làm C bị thương, C bỏ T ra và đứng dậy được, đúng lúc đó Vừ Thị S (vợ của Sùng Dua C) chạy đến can và giằng co con dao phát ở trên tay T nhưng không được. Lúc này T nhìn thấy cánh tay trái của Ch sưng sưng, mặt chảy nhiều máu nên T đi lên đường, còn Sùng Dua C và Sùng Bia Ch được gia đình đưa đến điều trị tại Trung tâm Y tế huyện V.

Sùng Dua C điều trị 02 đợt: Đợt 1 vào viện ngày 09-6-2018, ra viện ngày 25-6-2018; Đợt 2 vào viện ngày 27-6-2018 ra viện ngày 02-7-2018.

Sùng Bia Ch điều trị 01 đợt vào viện ngày 09/6/2018 ra viện ngày 21/6/2018.

Ngày 18-6-2018 Sùng Dua C và Sùng Bia Ch làm đơn đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết vụ việc.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TgT ngày 26-7-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Cơ chế hình thành thương tích của Sùng Dua C là: Gãy 1/3 xương cánh tay trái, sau phẫu thuật, ổ gãy vào tốt, xương thẳng trục có nếp vết 15%; Sẹo cổ tay và bàn tay phải 06%; Sẹo vùng thái dương đỉnh phải 3%; Sẹo 1/3 dưới cánh tay trái 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Sùng Dua C tại thời điểm giám định là 23 %.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/TgT ngày 26-7-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Cơ chế hình thành thương tích của Sùng Bia Ch là: Rạn bản ngoài xương hộp sọ 5%; Sẹo vùng đỉnh phải 4%; sẹo vùng 1/3 dưới ngoài đùi trái 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Sùng Bia Ch tại thời điểm giám định là 10 %.

Bản án số: 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Mùa A T, bị cáo Mùa A K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mùa A T **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mùa A K **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và 590 của Bộ luật dân sự 2015 buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại như sau:

- Bị cáo Mùa A T có trách nhiệm bồi thường cho ông Sùng Dua C số tiền là 11.585.000đ (*Mười một triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*);

- Bị cáo Mùa A K có trách nhiệm bồi thường cho ông Sùng Bia Ch số tiền là 10.030.000đ (*Mười triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*);

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27-01-2019 các bị cáo Mùa A K, Mùa A T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 28-01-2019 các bị hại Sùng Dua C, Sùng Bia Ch kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tất cả các biên bản ghi lời khai của các bị cáo, các bị hại tại giai đoạn điều tra cũng như tại bản án sơ thẩm và biên bản phiên tòa trong hồ sơ vụ án đều thể hiện cấp sơ thẩm không cử người phiên dịch hoặc triệu tập người phiên dịch cho các bị cáo và các bị hại. Trong quá trình xét

hỏi tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy: Những người tham gia tố tụng đều không biết chữ hoặc có biết chữ cũng chỉ học hết lớp 3, các bị cáo đều không nói thông thạo tiếng phổ thông, còn các bị hại hoàn toàn không biết tiếng Việt nên không hiểu hết nội dung vụ án. Việc cấp sơ thẩm không cử người phiên dịch cho các bị cáo, bị hại là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bản án số 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái điều tra lại theo thủ tục Chung để làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Không nhất trí với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

- Các bị cáo và các bị hại đều nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về việc hủy bản án số 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái và không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo cũng như các bị hại trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét thấy: Các bị cáo Mùa A T, Mùa A K và các bị hại Sùng Dua C, Sùng Bia Ch đều là người dân tộc H'Mông, không biết chữ, không nói thông thạo tiếng Việt, nên không hiểu rõ về diễn biến nội dung vụ án. Theo quy định tại Điều 29 Bộ luật Tố tụng hình sự thì: *Tiếng nói và chữ viết dùng trong tố tụng hình sự là tiếng Việt, người tham gia tố tụng có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trường hợp này phải có phiên dịch* và tại khoản 1 Điều 263 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: *Trường hợp bị cáo, bị hại ... không biết tiếng Việt,... thì người phiên dịch phải dịch cho họ nghe, hiểu lời trình bày, các câu hỏi, câu trả lời tại phiên tòa, nội dung quyết định của Hội đồng xét xử và các vấn đề khác có liên quan đến họ.* Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã không triệu tập người phiên dịch cho các bị cáo và các bị hại là thiếu người tham gia tố tụng, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Nên cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái để điều tra lại theo thủ tục chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tại phiên tòa là phù hợp, nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, nên các bị cáo và các bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 và Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Huỷ Bản án sơ thẩm số: 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Căn cứ điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo và các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện V;
- TAND, VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; bị hại; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Đỗ Thu Hương